

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2020/HS – ST
Ngày: 29/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH – TỈNH HÒA BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Như Hoa, ông Nguyễn Xuân Giao.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Lê – Kiểm sát viên.

Vào các ngày 22 và 29 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 97/2020/TLST – HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2020/QĐXXST – HS ngày 11/9/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Kết; Sinh ngày 10 tháng 02 năm 1979.

Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã M, huyện MC, tỉnh Sơn La.

Chỗ ở: Xóm Đ, xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông: Nguyễn Công Đ, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1957; Vợ là Nguyễn Thị H, có 01 con sinh năm 2018. Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2019 tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Hòa Bình, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Quách Văn R, sinh năm 1964; Địa chỉ: Xóm T, xã T1, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1958; Địa chỉ: Xóm T, xã T1, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. (có mặt)

- Ông Hoàng Ngọc T, sinh năm 1981; Trú tại: số A, phường Q – thị xã S – thành phố Hà Nội. (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình. (có mặt)

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Trung H1, sinh năm 1992; Địa chỉ: xóm M, xã D, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt).

- Anh Nguyễn Hồng L, sinh năm 1992; Địa chỉ: xóm B, xã D, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 03/11/2019, Nguyễn Văn Kđiều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 26A-009.51 chở vợ là Nguyễn Thị H đi từ phường Đồng Tiến về nhà tại xã Thu Phong, huyện Cao Phong, theo hướng Hà Nội – Sơn La. Khi đi tới xóm Mát Trên – phường Dân Chủ - thành phố Hòa Bình, do muốn vượt xe phía trước Kđiều khiển xe ô tô đi chiếm sang phần đường ngược chiều, đâm vào xe mô tô của ông Quách Văn R điều khiển theo hướng ngược chiều.

Sau khi xảy ra tai nạn, Kđiều đặt lên ghế phía sau xe ô tô chờ đi cấp cứu, trên đường đi Kđiều bắt gặp ông R đã chết nên bảo H ra khỏi xe. Sau đó bị cáo tiếp tục điều khiển xe ô tô chở ông R ở ghế phía sau đến đường đê Quỳnh Lâm đi đến đoạn lưng chừng dốc Kđiều khỏi xe bỏ mặc lại ông R trên xe lao xuống suối. Sau đó, Kđiều tháo biển số xe và phát hiện trong xe có ánh đèn điện thoại của ông R, Kđiều chiếc điện thoại và ném biển số xe tại bờ suối. Kđiều mang chiếc điện thoại của ông R về thay sim để sử dụng, ông R sau đó được người dân phát hiện đưa đi cấp cứu.

Tại bản Kluận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hòa Bình Kluận: “*Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy 1/3 trên xương đùi phải; gãy 1/3 dưới xương đùi phải; gãy 1/3 dưới xương đùi trái; các vết thương đã khâu phục hồi, vết xây sát vùng mặt, tay phải, tay trái, chân phải, chân trái, nếp bẹn phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 67%.*”

Tại bản Kluận giám định hóa pháp của Viện pháp y Quốc gia Kluận: “*Trong mẫu máu của Nguyễn Văn Kđiều, sinh năm 1979 do Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình gửi tới giám định ngày 04/11/2019 không tìm thấy Ethanol và các chất ma túy nêu trên.*”

Tại bản Kluận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hòa Bình Kluận: “01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe nữ, dung tích 97, màu sơn đỏ - đen, số máy: CO9E-5520272, số khung: 0902Y40965, BKS 28S3-5011 bị thiệt hại sau tai nạn là 6.310.000 đồng”.

Tại bản Kluận giám định của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an Kluận: Tình trạng hệ thống phanh và hệ thống lái của xe ô tô biển kiểm soát 26A-009.51 ngay trước khi xảy ra tai nạn: Không đủ điều kiện để xác định hệ thống phanh và hệ thống lái của xe có đảm bảo an toàn kỹ thuật hay không do xe ô tô bị hư hỏng không di chuyển được.

Bản Kluận định giá tài sản số 118/KL-HĐĐG ngày 11/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Hòa Bình Kluận: “01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3(2016) số Imell: 359929/07/949443/8; số Imel2: 359930/07/949443/6, màu vàng, đã qua sử dụng có trị giá là 1.000.000 đồng”.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Kkhai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Cáo trạng số: 63/CT-VKS ngày 02/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Nguyễn Văn Kkhai tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn Kkhai phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, xử phạt Nguyễn Văn Kkhai từ 42 đến 48 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3(2016); 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS 28S3-5011 cùng giấy tờ liên quan thu giữ trong quá trình điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Quách Văn R và bà Nguyễn Thị V.

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA COROLLA, BKS 26A-009.51 (cùng hai biển kiểm soát tháo rời) và các giấy tờ liên quan đến chiếc xe ô tô, xét thấy cần lưu kho để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với giấy tờ tùy thân của bị cáo Nguyễn Văn Kkhai, cần trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 76.000.000đ (bảy mươi sáu triệu đồng). Bị cáo đã bồi thường được số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) triệu đồng, nay các bên thỏa thuận bồi thường số tiền 61.000.000đ (sáu mươi một triệu đồng), đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện thảo thuận của các bên.

Phản tranh luận: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc KH1 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn Kthừa nhận ngày 03/11/2019 bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 26A-009.51 tham gia giao thông đi vượt và lấn sang làn đường của phương tiện đối diện, gây tai nạn, hậu quả làm ông Quách Văn R bị thương tích 67% sức khỏe. Sau khi gây tai nạn, bị cáo đưa ông R lên xe của bị cáo nhưng không ở lại đưa người bị nạn đi cấp cứu mà bỏ mặc người bị hại và cho xe tự thả trôi dốc rồi bỏ trốn khỏi hiện trường, ngoài ra bị cáo còn có hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại là tài sản của bị hại trị giá 1.000.000đ (một triệu đồng).

Ngày 07/8/2020, Hội đồng xét xử đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung về hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Kcó dấu hiệu cấu thành tội giết người và tội cướp tài sản.

Ngày 31/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình có công văn số 363/CV-VKS về việc giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Ktheo nội dung cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 02/7/2020 của Viện kiểm sát nhân

dân thành phố Hòa Bình, xác định hành vi của bị cáo K không đủ căn cứ cấu thành các tội danh trên.

Xét lời khai của Nguyễn Văn Kết, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như: Biên bản, Kquả khám nghiệm hiện trường, Kluận giám định cùng các tài liệu do cơ quan điều tra thu thập, xác minh có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở Kluận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP Hòa Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng và an toàn giao thông, gây thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho người khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông là vi phạm pháp luật, cụ thể hành vi của bị cáo K đã vi phạm vào Điều 09 và Điều 17 Luật giao thông đường bộ quy định về quy tắc chung và tránh xe đi ngược chiều, cụ thể: “Điều 9. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Điều 17. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình”.

Đồng thời sau khi gây tai nạn, bị cáo không đưa người bị nạn đi cấp cứu mà cố tình bỏ mặc lại người bị hại ở lại trong xe, có hành vi thả trôi dốc cho xe và người bị hại lao xuống suối để che dấu hành vi vi phạm của mình, đồng thời có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của bị hại để sử dụng cho bản thân. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Theo đơn đề nghị và tại phiên tòa, bị hại là ông Quách Văn R yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 76.000.000đ (Bảy mươi sáu triệu đồng), cụ thể: Tiền viện phí, thuốc, dụng cụ phẫu thuật: 19.426.000đ; Tiền sửa xe máy BKS 28S3-5011: 4.950.000đ; Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị: 5.400.000đ; Tiền công chăm sóc của người nhà phục vụ khi nằm viện và sau khi ra viện: 3.000.000đ; Tiền mua 01 đôi nạng, mua 01 xe lăn: 3.350.000đ; Tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 30.000.000đ; Tiền trong thời gian tới sẽ phải phẫu thuật mổ rút đinh: 10.000.000đ;

Gia đình bị cáo đã bồi thường được số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), nay ông R đề nghị bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 61.000.000 (sáu mươi một triệu đồng). Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn K đồng ý mức bồi thường thiệt hại phía bị hại yêu cầu. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

[5] Về hành vi chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại di động Samsung J3(2016) có giá trị là 1.000.000đ (một triệu đồng) của Nguyễn Văn K do trong quá trình điều tra xác định chưa đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, Công an thành phố Hòa Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi này của Nguyễn Văn K là phù hợp.

Đối với 01 chiếc ví của bị hại ông Quách Văn R khai bị mất ngay sau khi xảy ra tai nạn, quá trình điều tra chưa đủ căn cứ để làm rõ, chứng minh trong vụ án này, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi làm rõ sẽ giải quyết theo quy định.

Về hành vi thả trôi xe ô tô bỏ mặc người bị hại ở lại trong xe và hành vi lấy chiếc điện thoại của bị cáo Nguyễn Văn K, Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ có dấu hiệu của tội “giết người” và tội “cướp tài sản” hay không. Ngày 31/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình có công văn số 363/CV-VKS, cho rằng hành vi của bị cáo K không đủ căn cứ cấu thành các tội danh trên. Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra Công an thành phố Hòa Bình tiếp tục điều tra làm rõ những hành vi này của bị cáo Nguyễn Văn K, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét bị cáo phạm tội lần đầu, đồng thời gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3(2016); 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe nữ, dung tích 97, màu sơn đỏ - đen, số máy: CO9E-5520272, số khung: 0902Y40965, BKS 28S3-5011 cùng giấy tờ liên quan thu giữ trong quá trình điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Quách Văn R và bà Nguyễn Thị V, là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA COROLLA, BKS 26A-009.51 (cùng hai biển kiểm soát tháo rời); 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000386, biển số xe: 26S-009.51; 01 chứng nhận bảo hiểm số 005047468, biển số xe: 26C-009.51. Xét thấy trong quá trình điều tra đã làm rõ được nguồn gốc chiếc xe này là tài sản chung của bị cáo cùng vợ là chị Nguyễn Thị H mua bán trực tiếp từ anh Hoàng Ngọc T, do vậy cần trả lại cho bị cáo và vợ là chị Nguyễn Thị H.

- Đối với 01 Chứng minh thư nhân dân số 050438664, mang tên Nguyễn Văn Kết; 01 Giấy phép lái xe số 310184865591, mang tên Nguyễn Văn Kết; Xét thấy đây là giấy tờ tùy thân của cá nhân bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Kphạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Nguyễn Văn K42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/11/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 357, 468, 584, 585, 589, 590 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Kbồi thường tiếp các khoản thiệt hại cho ông Quách Văn R số tiền 61.000.000 (sáu mươi một triệu đồng).

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự”.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị H:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA COROLLA, BKS 26A-009.51, màu sơn xám, số máy 4A8134616, số khung 043299. Tình trạng xe: Xe đã qua sử dụng, không gắn biển số xe, phần đầu xe bị rập nát biến dạng, không có kính chắn gió phía trước xe, gương cH1 hậu bên trái xe đã bị vỡ nát chỉ còn gáo gương. Toàn bộ xe đã bị hư hỏng vỡ nát. Không kiểm tra tình trạng chi tiết bên trong xe.

- 02 biển số xe 26A – 00951;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 90/BB ngày 16/7/2020 giữa Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình).

- 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000386, biển số xe: 26S-009.51;

- 01 chứng nhận bảo hiểm số 005047468, biển số xe: 26C-009.51.

(Hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án)

* Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Kết: 01 Chứng minh thư nhân dân số 050438664, mang tên Nguyễn Văn Kết; 01 Giấy phép lái xe số 310184865591, mang tên Nguyễn Văn Kết;

(Hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.050.000đ (ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo; người có Qlvnlq;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tòa phiên tòa

Đỗ Thị Quỳnh Anh

